

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGÂN SƠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **08/2019/HS-ST**
Ngày 28/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGÂN SƠN, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Công.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Đình Quỳnh;

Ông Nông Văn Hoạt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Sinh Hà - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Huân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 3 năm 2019, tại Trường THCS-THPT thị trấn Nà Phặc, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. **Đỗ Ngô Q**, sinh ngày 15 tháng 4 năm 1990 tại huyện A, tỉnh Hà Nam. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn T (đã chết); Con bà Phạm Thị T, sinh năm 1957; Chưa có vợ, con; Tiền án: 02 (ngày 19/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 91/2014/HSST, ngày 25/11/2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo bản án số 48/2014/HSST. Cả hai bản án nêu trên bị cáo đều chưa thi hành xong phần trách nhiệm dân sự và chưa hết thời gian được xóa án tích);

Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn từ ngày 10/8/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 26 tháng 4 năm 1996 tại huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết); Con bà Bùi Thị C,

sinh năm 1971; Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: năm 2013, phạm tội trộm cắp tài sản và cướp tài sản, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 06 tháng tù, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn từ ngày từ ngày 10/8/2018. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1993. Trú tại: Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn. Vắng mặt có lý do.

2. Anh Nông Thanh V, sinh năm 1994. Trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Cao Bằng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 08/8/2018, Đỗ Ngô Q khi đang ở nhà Nguyễn Văn H, thì rủ H đi trộm cắp xe mô tô, nghe vậy H đồng ý và Q đi chuẩn bị kìm cộng lực, kích thủy lực, cờ lê, tô vít, vạm phá khóa và nhiều công cụ khác... Sau đó H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Execiter màu đen trắng đỏ gắn BKS 24S1- 003.65 chở theo quý lên khu vực tỉnh Bắc Kạn - Cao Bằng để trộm cắp xe mô tô. Đến khoảng 02 giờ sáng ngày 09/8/2018 khi đang đi trên đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Cao Bằng thuộc địa phận xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì Q và H phát hiện ở trong sân nhà anh Nguyễn Đình H thì thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH 150i màu trắng đen gắn BKS 97B1 - 637.83. Q, H điều khiển xe đi qua nhà anh H khoảng 100 mét để quan sát thấy không có ai và nhận thấy gia đình anh H và các nhà dân xung quanh đang ngủ. Sau đó Q xuống xe nhặt lấy một cây sào tre dài khoảng 03 mét rồi quay lại trước cổng nhà anh H, bị cáo H dừng xe phía ngoài đường cạnh cổng nhà anh H để cảnh giới còn Q dùng sào tre đưa qua khe cửa cổng nhà cạnh nhà anh H để chạm vào chiếc xe mô tô trên xem xe có gắn thiết bị báo chống trộm không, sau khi kiểm tra thấy chiếc xe trên không có tín hiệu báo động chống trộm thì Q rút cây sào tre ra vút cạnh bên đường rồi lấy kìm cộng lực thò vào phía bên trong cánh cổng và cắt phá khóa cổng nhà. Sau khi phá được khóa cổng, Q đi vào dắt chiếc xe ra ngoài đường rồi ngồi lên chiếc xe còn H điều khiển xe mô tô BKS 24S1 - 003.65 và dùng chân đẩy chiếc xe mô tô vừa trộm được do Q điều khiển trôi theo đường Quốc lộ 3 hướng Bắc Kạn - Cao Bằng, đi được khoảng 03 km đến khu vực Km 228 - QL3 thuộc thôn Pù Mò, xã Bằng Vân, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì Q, H điều khiển xe mô tô vừa trộm được rẽ vào đường đất bên phải khoảng 20 mét thì dừng lại và dùng công cụ đã chuẩn bị để phá khóa điện xe mô tô vừa trộm được để nổ máy nhưng không được. Đến khoảng 5 giờ sáng cùng ngày cả hai dắt chiếc xe mô tô vào một ngôi nhà hoang gần đó (cạnh đường QL3) tiếp tục phá khóa điện để nổ máy nhưng vẫn không được. Do trời gần sáng và sợ bị phát hiện nên Q, H đã bỏ xe mô tô trộm được của anh H lại và tiếp tục sử dụng xe mô tô BKS

24S1 - 003.65 đi lên hướng Cao Bằng. Sau đó cả hai vào nhà nghỉ K thuộc thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Cao Bằng thuê phòng 302 để ngủ.

Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, Q, H cùng nhau đi ăn thì phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Execiter, màu vàng đen, BKS 11H1 – 146.17 của anh Nông Thanh V đang để trước cửa nhà, không có ai trông coi nên đã nảy sinh ý định trộm. Q trực tiếp sử dụng một đoạn sắt nhỏ uốn cong hình chữ U để đầu khóa điện chiếc xe trên và nổ máy rồi đưa cho H điều khiển theo đường Quốc lộ 3 về hướng Bắc Kạn. Sau đó Q đi về nhà nghỉ lấy đồ, thanh toán tiền và điều khiển xe máy BKS 24S - 003.65 theo đường Quốc lộ 3 về hướng Bắc Kạn. Khi đi đến xã Vân Tùng, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn thì cả hai bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn bắt, thu giữ toàn bộ tang vật.

Anh Nguyễn Đình H trình bày: Vào khoảng 05 giờ 30 phút ngày 09/8/2018 khi thức dậy thì phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH 150i màu trắng đen gắn BKS 97B1 - 637.83 để trong sân nhà của gia đình bị kẻ gian lấy trộm nên đã trình báo cơ quan chức năng.

Anh Nông Thanh V trình bày: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 09/8/2018 anh phát hiện chiếc xe máy nhãn hiệu Execiter, màu vàng đen, BKS 11H1 - 146.17 bị kẻ gian lấy trộm khi đang để ở ngoài đường Quốc lộ 3 cạnh nhà anh. Sau đó anh thông báo cho cơ quan chức năng để tiến hành truy tìm.

Cơ quan điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã trưng cầu định giá tài sản. Tại kết luận định giá tài sản số 31/KL - HĐĐG ngày 13/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận: *“01 xe máy nhãn hiệu HONDA SH150i do Việt Nam sản xuất, biển kiểm soát 97B1 - 637.83 sơn màu trắng - đen, xe đã qua sử dụng có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 85.283.000đ (tám mươi lăm triệu hai trăm tám mươi ba nghìn đồng)”*

Tại kết luận định giá tài sản số 29/KL - ĐGTS ngày 05/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện C, tỉnh Cao Bằng kết luận: *“01 xe máy nhãn hiệu Execiter - Yamaha, màu sơn vàng đen, biển kiểm soát 11H1 - 146.17 có giá trị tại thời điểm xảy ra vụ việc là 38.400.000đ (ba mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng)”*.

Tại kết luận định giá tài sản số 48/KL - HĐĐG ngày 27/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Ngân Sơn kết luận phần hư hỏng, sửa chữa chiếc xe SH 150i BKS 97B1 - 637.83 gồm: *“01 cụm khóa điều chỉnh bằng tay, 01 nắp trên ốp trước phải, 01 bộ dây điện động cơ, 01 cụm dây điện trước, 01 bộ điều khiển thông minh, 01 dây điện chính, 01 bộ dây cáp chuyên, 01 còi xe máy, 05 chốt còi, 01 nắp ốp dầu động cơ. Tổng giá trị tài sản tại thời điểm xảy ra vụ việc là 9.495.000đ (chín triệu bốn trăm chín mươi lăm nghìn đồng)”*.

Tại cơ quan điều tra và Viện kiểm sát, Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H đã khai nhận ngày 09/8/2018 thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe mô tô BKS 97B1 - 637.83 và xe máy BKS 11H1 - 146.17 để mang bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Lời khai,

nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 06/CT-VKSNS, ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố các bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, quyết định hình phạt và xử lý các vấn đề liên quan theo quy định của pháp luật. Viện kiểm sát đề nghị tại phần luận tội như sau:

Về hình phạt chính:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Đỗ Ngô Q từ 03 đến 04 năm tù.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù.

- Án phí: Buộc bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Xử lý vật chứng:

- 01 (một) xe SH 150i, xe trắng BKS 97B1- 637.83. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của Nguyễn Đình H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện đã tiến hành trả lại cho chủ sở hữu là Nguyễn Đình H.

- 01 (một) chìa khóa có treo thẻ số 302 của nhà nghỉ K. Quá trình điều tra xác định đây là chìa khóa phòng của nhà nghỉ K nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã trả lại cho chị Đình Thị L, sinh năm 1986, trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Cao Bằng là chủ nhà nghỉ.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER màu trắng- đen- đỏ. BKS 24S1- 003.65 có số khung 0610HY538584 và số máy G3D4E562117. Qua điều tra xác định đây là tang vật của vụ án trộm cắp tài sản do Q, H thực hiện trên thành phố Cao Bằng nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Cao Bằng để xử lý trong vụ án khác.

Áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Tạm giữ Số tiền 95.000đ; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu SamSung galaxy S8 có gắn thẻ sim số 0968 848 004, 0969826408 của Nguyễn Văn H; 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung màu hồng có 02 thẻ sim 01634054391, 0966655322 và số tiền 50.000 đồng của Đỗ Ngô Q để bảo đảm thi hành án.

- Trả lại Đỗ Ngô Q 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV; 01 thẻ căn cước công dân.

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng còn lại đã thu giữ của hai bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự:

Áp dụng Điều 48 của BLHS năm 2015; Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự buộc Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H phải liên đới bồi thường số tiền 10.025.000 đồng cho anh Nguyễn Đình H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 09/8/2018, Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 02 chiếc xe mô tô. Cụ thể: Q và H đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu SH i150, BKS 97B1-637.83 của anh Nguyễn Đình H và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter, BKS 11H1 - 146.17 của anh Nông Thanh V. Tổng giá trị tài sản mà Q và H trộm cắp là 123.683.000 đồng (một trăm hai mươi ba triệu, sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng). Mục đích Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H trộm cắp tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân nhưng bị Cơ quan điều tra bắt giữ cùng toàn bộ tang vật.

Xét hành vi của các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác. Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, tiến hành điều tra và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngân Sơn quyết định truy tố các bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H trước Tòa án để xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng quy định của pháp luật, đúng với diễn biến khách quan của vụ án, không bỏ lọt tội phạm, không làm oan người vô tội.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)...

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

a)...;

...;

c) *Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;*”

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội vì vậy các bị cáo phải cùng chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của mình đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H đã thành khẩn khai báo nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là *“Người phạm tội thành khẩn khai báo”* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Đỗ Ngọc Q và Nguyễn Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản hai lần đối với hai chiếc xe mô tô của hai chủ sở hữu khác nhau, vào thời gian, địa điểm khác nhau, giá trị tài sản trộm cắp của từng lần đều đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm nên các bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là *“Phạm tội 02 lần trở lên”*. Ngoài ra, đối với bị cáo Đỗ Ngô Q khi phạm tội đang có 02 tiền án (theo bản án số 91/2014/HSST ngày 19/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Hà Nam xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 48/2014/HSST ngày 25/11/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản - Hiện tại chưa được xóa án tích), do vậy bị cáo Q phải chịu thêm 01 tình tiết tăng nặng là *“Tái phạm”* theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật.

[4] Về hình phạt: Xét cần buộc các bị cáo phải chấp hành một hình phạt nghiêm khắc tại trại giam nhằm giáo dục các bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Trước đó, bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H đã bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt tù về tội *“Trộm cắp tài sản”* và *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”* tại bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 24/01/2019. Vì vậy cần phải tổng hợp hình phạt theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với hai bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật, tuy nhiên qua xem xét thấy các bị cáo đều không có tài sản riêng, do vậy không xem xét áp dụng.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại Nguyễn Đình H yêu cầu Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H phải trả lại cho anh số tiền sửa chữa, thay đồ xe máy do Q và H đã làm hỏng là 10.025.000đồng. Xét thấy đây là yêu cầu hợp lý của chủ sở hữu tài sản nên cần buộc hai bị cáo liên đới bồi thường số tiền trên.

Đối với bị hại Nông Thanh V đã nhận lại xe nên không có yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER có biển kiểm soát 24S1-003.65 có số khung 0610HY538584 và số máy G3D4E562117 là tài sản do Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H trộm cắp ở thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ trước nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn đã bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để xử lý trong một vụ án khác.

- Đối với một cây sào tre dài khoảng 03 m và 01 ổ khóa Việt Tiệp dùng để khóa cổng của nhà anh Nguyễn Đình H bị Đỗ Ngô Q phá khóa để trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SH 150i màu trắng đen gắn BKS 97B1 - 637.83. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nguyễn Đình H. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn đã tiến hành trả lại tài sản cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Execiter, màu vàng đen, BKS 11H1 – 146.17. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của anh Nông Thanh V. Nên Cơ quan CSĐT tiến hành trả lại tài sản cho chủ sở hữu.

- Đối với chiếc chìa khóa có treo thẻ số 302 của nhà nghỉ K. Quá trình điều tra xác định đây là chìa khóa phòng nghỉ của nhà nghỉ K nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Ngân Sơn đã trả lại cho chị Đinh Thị L, sinh năm 1986, trú tại thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Cao Bằng là chủ nhà nghỉ.

- Đối với số vật chứng đã tạm giữ gồm: 03 (ba) cờ lê bằng kim loại có đầu 14 và 17 (01 cái có ký hiệu ATC, 01 cái có chữ nước ngoài); 02 cờ lê bằng kim loại có đầu 10 và 12 (01 cái có ký hiệu ATC); 01 cờ lê bằng kim loại có đầu 10 và 14; 01 cờ lê bằng kim loại có một đầu tròn cỡ 17 (có chữ CHROME VANADIUM); 01 cờ lê bằng kim loại có một đầu tròn cỡ 20 (có chữ CHROME VANADIUM); 01 kìm bằng kim loại dài 13,20cm; 01 chông lục lăng bằng kim loại, cỡ chông 10mm, một đầu bị uốn cong; 01 đầu tô vít một cạnh bằng kim loại đã bị gãy, có độ dài 8,40cm (có chữ CHROME VANADIUM); 01 tô vít bốn cạnh bằng kim loại (có chữ CHROME VANADIUM), một đầu gắn lục lăng 8mm, dài 13,80cm; 01 tô vít bằng kim loại, một đầu bốn cạnh, một đầu một cạnh, dài 13cm; 01 tô vít bằng kim loại có bốn cạnh được buộc với tay công lục giác phi 0,5mm bằng gang tay cao su; 01 tô vít bằng kim loại có bốn cạnh có cán nhựa màu đen, dài 14cm; 01 chông bằng kim loại phi 20 sắt xoắn, có một đầu bằng, một đầu dẹt, dài 27,8cm; 01 tay công bằng kim loại hình chữ L, dài 25cm, có chữ BMBOSMAN; 01 kìm cộng lực bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu ASAKI 450; 01 búa đinh bằng kim loại, sơn màu đỏ, đầu vuông phẳng, kích thước 2,3 x 2,5cm, có cán bằng gỗ dài 29,5cm; 01 mảnh kim loại sáng màu hình mũi giáo, một đầu được mài dẹt, một đầu có lỗ tròn đường kính rộng 8mm, mảnh kim loại

dài 4,6cm; 01 kích bằng kim loại sơn màu đỏ đã qua sử dụng, nhãn hiệu UNI POWER 6 TON. Tất cả những vật chứng liệt kê ở trên được đựng trong 01 bao tải dựa đựng phân bón in chữ loại 684 của Công ty TNHH đầu tư phát triển công nghiệp Thiên Long Hà Nội 01 đoạn dây thép nhỏ uốn cong hình chữ U dài 05cm.

Xét thấy tất cả những vật chứng nêu trên là công cụ, phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Ngoài ra còn có 01 sạc điện thoại nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, đầu sạc màu đen, dây sạc màu trắng xét cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 355079080590826/01, IMEI 2: 355080080590824/01, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 01634054391 và số 0966.655.322 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Q; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung galaxy có số IMEI 1: 358059/08/2111180/2, IMEI 2:358060/08/211180/0 mặt sau màu xanh, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0968.848.004 và số 0969.826.408 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo H;

- Đối với 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV; 01 thẻ căn cước công dân số 035090001836 mang tên Đỗ Ngô Q, xét thấy cần trả lại cho bị cáo Đỗ Ngô Q.

- Tạm giữ số tiền 50.000đồng thu giữ của bị cáo Đỗ Ngô Q để thi hành án phần của bị cáo Đỗ Ngô Quý.

- Tạm giữ số tiền 95.000đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H để thi hành án phần của bị cáo Nguyễn Văn H.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17, Điều 38; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Đỗ Ngô Q.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 17, Điều 38; Điều 48; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; các Điều 584, 585, 586, 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

1. Tuyên bố các bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

1.1. Xử phạt bị cáo Đỗ Ngô Q 04 (bốn) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung là 14 (mười bốn) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 10/8/2018.

1.2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù. Tổng hợp với hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 17/2019/HSST ngày 24/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xử phạt 07 (bảy) năm 03 (ba) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành một hình phạt chung là 10 (mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 10/8/2018.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc các bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H phải có trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Đình H, sinh năm 1993, trú tại Khu A, xã B, huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn số tiền 10.025.000đ (mười triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Cụ thể: Mỗi bị cáo phải bồi thường số tiền là 5.012.500đ (năm triệu không trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

Việc thi hành án đối với khoản tiền này được thực hiện theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng của vụ án

3.1. Tịch thu, tiêu hủy đối với số vật chứng gồm

- 03 cờ lê bằng kim loại có đầu 14 và 17 (01 cái có kí hiệu ATC, 01 cái có chữ nước ngoài); 02 cờ lê bằng kim loại có đầu 10 và 12 (01 cái có ký hiệu ATC); 01 cờ lê bằng kim loại có đầu 10 và 14; 01 cờ lê bằng kim loại có một đầu tròn cỡ 17 (có chữ CHROME VANADIUM); 01 cờ lê bằng kim loại có một đầu tròn cỡ 20 (có chữ CHROME VANADIUM); 01 đoạn dây thép nhỏ uốn cong hình chữ U dài 05cm;

- 01 kìm bằng kim loại dài 13,20cm; 01 kìm cộng lực bằng kim loại, có tay cầm bằng nhựa màu đen, nhãn hiệu ASAKI 450;

- 01 chòong lục lăng bằng kim loại, cỡ chòong 10mm, một đầu bị cắt uốn cong;

- 01 đầu tô vít một cạnh bằng kim loại đã bị gãy, có độ dài 8,40cm (có chữ CHROME VANADIUM); 01 tô vít bốn cạnh bằng kim loại (có chữ CHROME VANADIUM), một đầu gắn lục lăng 8mm, dài 13,80cm; 01 tô vít bằng kim loại, một đầu bốn cạnh, một đầu một cạnh, dài 13cm; 01 tô vít bằng kim loại có bốn cạnh được buộc với tay công lục giác phi 0,5mm bằng gang tay cao su; 01 tô vít bằng kim loại có bốn cạnh có cán nhựa màu đen, dài 14cm;

- 01 chòong bằng kim loại phi 20 sắt xoắn, có một đầu bằng, một đầu dẹt, dài 27,8cm; 01 tay công bằng kim loại hình chữ L, dài 25cm, có chữ BMBOSMAN;

- 01 búa đinh bằng kim loại, sơn màu đỏ, đầu vuông phẳng, kích thước 2,3 x 2,5cm, có cán bằng gỗ dài 29,5cm; 01 mảnh kim loại sáng màu hình mũi giáo, một đầu được mài dẹt, một đầu có lỗ tròn đường kính rộng 8mm, mảnh kim loại dài 4,6cm; 01 kích bằng kim loại sơn màu đỏ đã qua sử dụng, nhãn hiệu UNI POWER 6 TON. Tất cả những vật chứng liệt kê ở trên được đựng trong 01 bao tải dứa đựng phân bón in chữ loại 684 của Công ty TNHH đầu tư phát triển công nghiệp Thiên Long Hà Nội.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 sạc điện thoại nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, đầu sạc màu đen, dây sạc màu trắng;

3.2. Tạm giữ để đảm thi hành án cho bị cáo Đỗ Ngô Q 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu hồng, đã qua sử dụng có số IMEI 1: 355079080590826/01, IMEI 2: 355080080590824/01, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 01634054391 và số 0966.655.322;

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Văn H 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung galaxy có số IMEI 1: 358059/08/2111180/2, IMEI 2:358060/08/211180/0 mặt sau màu xanh, bên trong có gắn 02 thẻ sim số 0968.848.004 và số 0969.826.408;

3.3. Trả lại cho bị cáo Đỗ Ngô Quý 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV; 01 thẻ căn cước công dân số 035090001836 mang tên Đỗ Ngô Q.

3.4. Tạm giữ số tiền 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Đỗ Ngô Q để thi hành án phần của bị cáo Đỗ Ngô Q; Tạm giữ số tiền 95.000đ (chín mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn H để thi hành án phần của bị cáo Nguyễn Văn H.

(Số lượng, tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/02/2019 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngân Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngân Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Ngô Q và Nguyễn Văn H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

5. Quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Ngân Sơn;
- VKSND tỉnh;
- CA huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo, bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thái Công

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Đình Quỳnh Nông Văn Hoạt

Nguyễn Thái Công

